

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**
Bản án số: 16/2022/HS-PT
Ngày: 07-01-2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Minh Tiến.

Các Thẩm phán: Bà Hoàng Thị Mai Hạnh.

Ông Phạm Văn Rô.

- Thư ký phiên tòa: Ông Tống Thanh Hòa-Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Công Thành-Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 16/2020/TLPT-HS ngày 10/11/2020 đối với bị cáo Đặng Quang A, do có kháng cáo của người bị hại Lê Văn V đối với bản án hình sự sơ thẩm số 11/2020/HS-ST ngày 29/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện SH, tỉnh Quảng Ngãi.

- Bị cáo:

Họ và tên: Đặng Quang A, sinh ngày 28/7/1977;

Nơi cư trú: Xóm 14, xã NK, thành phố V, tỉnh Nghệ An;

Nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 12/12;

Con ông Đặng Đức C và bà Phan Thị T; có vợ tên là Nguyễn Thị Thanh H, có 02 con, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2013;

Tiền án: Không; tiền sự: Ngày 28/10/2013 bị xử phạt hành chính về hành vi gây rối trật tự công cộng.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 06/6/2014 đến ngày 08/8/2014 được áp dụng biện pháp cho gia đình bảo lãnh.

Hiện nay bị cáo đang bị tạm giam trong một vụ án khác; bị cáo có đơn đề nghị xét xử vắng mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại có kháng cáo:*

Ông Lê Văn V, sinh năm: 1974.

Địa chỉ: Thôn RN, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai (nay là Tổ dân phố 1, thị trấn I, huyện C, tỉnh Gia Lai). Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 04/11/2013, khi biết Lê Văn V chuẩn bị về quê nên Đặng Quang A nảy sinh ý định chặn đánh V để trả thù. Để thực hiện ý định của mình, bị cáo Đặng Quang A nói với Lê Thành H: *“Mày đi cùng với anh xuống dưới SH một tí, có gì mày giúp anh”*. Nghe A nói vậy, dù không biết đi làm gì nhưng H vẫn đồng ý.

Khoảng 07 giờ 30 phút, ngày 04/11/2013, A lấy dao phay (loại dao dùng chọc tiết lợn) dài 42cm kẹp ở бага xe máy của A mang biển kiểm soát 37Z4- 2886 chở H theo đường Tỉnh lộ 623 từ huyện ST xuống huyện SH. Trên đường đi, A nói với H: *“Anh đi xuống SH là để chặn đánh thằng V, có gì mày giúp anh với”*. H không nói gì và cũng không phản đối, ngăn cản A. Khi đến xã ST, huyện ST thì A đưa xe cho H điều khiển chở A tiếp tục xuống huyện SH. A và H đi đến đoạn đường vắng thuộc thôn LV, xã ST1, huyện SH, thì dừng xe bên phải đường, Đặng Quang A xuống xe đi lên đồi keo chặt 01 đoạn cây keo (dài 1,28m, đường kính 04cm) đưa cho H và bảo H đi ngược lên phía trên đường để chặn đánh V. Nghe A nói vậy thì H cầm đoạn cây keo đi ngược lên đường đi về huyện ST khoảng 20m thì bỏ đoạn cây keo bên lề đường rồi H tiếp tục đi bộ ngược lên khoảng 30m nữa thì dừng lại, còn A cầm dao đứng tại vị trí dừng xe máy để chờ, chặn đánh V.

Khoảng 09 giờ cùng ngày, Anh thấy Lê Văn V điều khiển xe máy mang biển kiểm soát 81F5-6831 từ huyện ST đi về hướng huyện SH, Đặng Quang A hô to để cho H nghe: *“Nó đây rồi”*. H nghe vậy nhưng không ra chặn đánh V. Khi V điều khiển xe đi đến thì A bước ra đường và nói *“Thằng V mày đứng lại tao bảo”* nhưng V vẫn điều khiển xe né qua bên trái theo chiều đi của V. Lúc này, A chạy lại vị trí để dao lấy dao, A cầm dao bên tay phải, khi V vừa chạy xe qua mặt A cách khoảng 1,5m đến 2m thì A xoay người phóng dao về phía V làm con dao găm vào mũ bảo hiểm V đang đội, xuyên vào đầu làm mũi dao bị gãy mắc trong đầu của V. Sau đó, A tiếp tục chạy về hướng V, khi cách V khoảng 05 đến 06 mét thì thấy V đang rút dao ra khỏi mũ bảo hiểm nên A bảo H ném cho A đoạn cây keo dài 1,28m để tiếp tục chạy theo đánh V.

Đối với V, sau khi bị A dùng dao phóng găm vào mũ bảo hiểm, V tiếp tục điều khiển xe đi được một đoạn khoảng 20m đến 30m thì cho xe ngã bên lề đường phải theo chiều đi của V và bỏ chạy bộ về hướng huyện SH. Khi bỏ chạy được

khoảng 10-12m thì V phát hiện con dao găm vào mũ bảo hiểm đang đội trên đầu. V tháo mũ bảo hiểm ra khỏi đầu để rút con dao. Lúc này, A đang cầm cây keo chạy đến để tấn công V, khi A cách V khoảng 03m thì thấy V đang khom người rút dao ra khỏi mũ bảo hiểm. A dùng cây keo đánh vào người V, vừa khi đó V rút được dao ra, xoay người dùng dao đánh chống trả lại A. V chém trúng vào cẳng tay trái làm gãy tay và đoạn cây keo văng ra khỏi tay của A. Do tay trái bị gãy và chảy nhiều máu nên A dùng tay phải nắm giữ tay trái rồi khụy gối trong tư thế quỳ xuống đường nói với V “*V mày tha cho tao, tao gãy tay rồi*” nhưng V không dừng lại mà tiếp tục dùng dao chém hai nhát liên tiếp, một nhát trúng gò má bên phải, một nhát vào môi trên bên phải làm A bị gãy xương gò má bên phải và gãy răng 1.3, vừa chém V vừa nói “*Tao giết mày luôn*”. A lùi ra phía sau và tiếp tục xin V “*Tao bị gãy hết răng rồi, tao xin mày, mày tha cho tao*” và quay mặt về hướng H, gọi H “*Mày không xuống giúp anh à?*”. Nghe A cầu cứu, V liền nói với H “*Mày xuống đây tao chém mày luôn*”. Nghe V nói vậy thì H đáp lại “*Em không dám đâu*” rồi bỏ chạy ngược lên nhà dân ở gần đó. Sau đó, V tiếp tục cầm dao ở tay phải chém vào cẳng tay phải, bả vai phải, đâm vào ngực phải gây thương tích cho A. A vùng dậy bỏ chạy ngược lên hướng đi huyện ST, cùng lúc này, có xe U oát của anh Nguyễn Văn N từ huyện SH đi lên huyện ST thì V chặn xe của anh N lại và A chạy quay xuống nhờ chở đi cấp cứu. Anh N xuống xe buộc V bỏ dao đang còn cầm trên tay xuống đường và điện thoại báo cơ quan chức năng. Lúc này, H và một số người dân chạy đến đưa Đặng Quang A, Lê Văn V đi cấp cứu tại Trung tâm Y tế huyện SH.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện SH thu giữ một số vật chứng liên quan đến vụ án tại hiện trường gồm: 01 mũ bảo hiểm màu nâu; 01 con dao dài 42cm, cán gỗ, lưỡi sắt dài 27cm bị gãy mũi; 01 cây gỗ dài 1,28m đường kính 04cm.

Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra tiếp tục thu giữ 01 mũi dao nhọn hình tam giác có kích thước (1,3 x 0,6)cm ; 01 xe máy nhãn hiệu Wave S, biển kiểm soát 37Z4-2886, màu sơn đỏ của Đặng Quang A.

Đối với thương tích của Đặng Quang A, sau khi được đưa xuống Trung tâm Y tế huyện SH sơ cứu tiếp tục chuyển xuống Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ngãi điều trị đến ngày 11/11/2013 xuất viện và điều trị ngoại trú tại Bệnh viện 115; bệnh viện Đa khoa Cửa Đông, thành phố V, tỉnh Nghệ An và Bệnh viện Việt Đức-Hà Nội.

Tại bản Kết luận giám định pháp y số 43/2014/GĐPY ngày 12/3/2014 của Phòng Giám định pháp y Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ngãi kết luận tổn thương trên người Đặng Quang A là: 02 sẹo vùng má dài 02cm và 05cm; 01 sẹo môi trên phải (P) dài 02cm; 06 sẹo phần mềm vùng cẳng tay phải (P), cánh tay phải (P), cẳng tay trái (T), ngực phải (P) kích thước vừa; gãy răng 1.3; gãy thân xương trụ trái đã kết hợp xương; gãy xương gò má phải (P). Tỷ lệ thương tích của Đặng Quang A là 34%.

Đối với thương tích của Lê Văn V, sau khi chuyển xuống Trung tâm Y tế huyện SH điều trị đến chiều ngày 06/11/2013 được chuyển xuống Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ngãi điều trị nhưng đến khoảng 22 giờ cùng ngày thì Vân trốn khỏi Bệnh viện Đa khoa Quảng Ngãi. Ngày 07/11/2013, Vân nhập viện tại Bệnh viện Đa khoa Đà Nẵng điều trị phẫu thuật lấy mũi dao dính trong đầu, đến ngày 12/11/2013 thì xuất viện.

Tại bản Kết luận giám định pháp y số 273/2013/GĐPY ngày 11/12/2013, Công văn số 05/2015/CV-PY ngày 21/01/2015 của Phòng Giám định pháp y Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ngãi kết luận tổn thương còn thấy trên cơ thể của Lê Văn V là: Đau đầu, đau lưng, 01 sẹo đỉnh đầu (P) dài 4,5cm; trượt đốt sống L4 ra trước độ I là do ngoại lực tác động; hủy eo cung sống L4 do bệnh lý, xác định tỷ lệ thương tích của Lê Văn V là 30%, trong đó vết thương đỉnh đầu là 05%, trượt đốt sống L4 ra trước độ I là 25%.

Lê Văn V cho rằng tỷ lệ 30% thương tích là chưa phù hợp và không thống nhất với kết quả giám định trên, Lê Văn V đã chủ động làm giả hồ sơ Bệnh án số 140023070 của Bệnh viện Đại học Y dược Hoàng Anh Gia Lai với mục đích nhằm tăng tỷ lệ thương tích. Ngày 04/8/2014, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện SH ra Quyết định trưng cầu giám định lại tỷ lệ thương tích cho Lê Văn V, lúc này V đã nộp cho Phân viện Khoa học hình sự Bộ Công an hồ sơ bệnh án đã làm giả. Ngày 08/9/2014, Phân viện Khoa học hình sự Bộ Công an có Kết luận giám định số 441/C54 kết luận tỷ lệ thương tích của Lê Văn V là 32% (tăng 02%). Sau khi phát hiện V làm hồ sơ bệnh án giả nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện SH có văn bản đề nghị Viện kiểm sát nhân dân huyện SH ra Quyết định hủy bỏ quyết định trưng cầu giám định lại của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện SH vào ngày 03/3/2015, Phân viện Khoa học hình sự Bộ Công an có văn bản số 26/CV-C54 rút Kết luận giám định số 441/C54 ngày 08/9/2014.

Ngày 20/4/2016, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện SH có Công văn số 55/CSĐT gửi Hội đồng khoa học y khoa Sở Y tế tỉnh Quảng Ngãi về việc xác định, làm rõ các thương tích của Lê Văn V. Ngày 13/5/2016, Sở Y tế có công văn số 982/SYT-NVY giải thích: Hủy eo cung sống là do bệnh lý, rất khó xác định thời điểm hình thành bệnh lý này. Tiến triển của bệnh hủy eo cung sống theo thời gian sẽ dẫn đến trượt đốt sống, nếu có ngoại lực tác động thì tình trạng trượt đốt sống có thể xảy ra nhanh hơn. Lê Văn V có bệnh lý hủy eo cung sống nên việc xác định thời điểm trượt đốt sống L4 ra trước độ I là khó xác định. Nếu trượt đốt sống L4 ra trước độ I ở vị trí hủy eo cung sống thì người bệnh vẫn đi lại được.

Dựa vào công văn trên, các cơ quan tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm không chấp nhận tỷ lệ thương tật 25% của V là do A gây ra. Chấp nhận A gây thương tích cho V ở phần đỉnh đầu với tỷ lệ thương tích 5%.

Đối với Lê Thành H: Có hành vi đồng phạm với Đặng Quang A, Tòa án nhân dân huyện SH xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo tại Bản án hình sự số 11/2015/HSST ngày 31/7/2015.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 11/2020/HS-ST ngày 29/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện SH, tỉnh Quảng Ngãi quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Đặng Quang A phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”. Áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 17, 58, 36, khoản 2 Điều 7, Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; các Điều 584, 585, 586 và Điều 590 Bộ luật dân sự. Điều 106, khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, điểm c khoản 1 Điều 2 Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Xử phạt Đặng Quang A 24 (hai mươi bốn) tháng cải tạo không giam giữ, trừ đi thời gian bị cáo bị tạm giam từ ngày 06/6/2014 đến ngày 08/8/2014 là 02 (hai) tháng 03 (ba) ngày và được khấu trừ vào thời gian cải tạo không giam giữ là 06 (sáu) tháng 09 (chín) ngày.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về phần dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 12/10/2020, bị hại Lê Văn V có đơn kháng cáo với nội dung: Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi hủy toàn bộ Bản án hình sự sơ thẩm số 11/2020/HS-ST ngày 29/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện SH, tỉnh Quảng Ngãi.

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm của Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án:

- Đối với hành vi của bị cáo Đặng Quang A dùng dao phóng vào đầu là vùng trọng yếu trên cơ thể bị hại V, hành vi này có dấu hiệu của tội “Giết người” (phạm tội chưa đạt đã hoàn thành), nhưng qua nhiều lần xét xử cả 2 cấp sơ thẩm, phúc thẩm đều chỉ xem xét xử lý đối với Đặng Quang A về tội “Cố ý gây thương tích” là chưa đánh giá đúng tính chất, hành vi khách quan và ý thức chủ quan của Đặng Quang A khi thực hiện hành vi dùng dao gây thương cho V (loại dao chọc tiết lộn dài 42cm, phóng vào đầu của V xuyên thủng mũ bảo hiểm, mũi dao găm vào đầu V gây thương tích tỷ lệ 05%).

- Đối với bị hại Lê Văn V, vết thương gãy cẳng tay trái của A với tỷ lệ thương tật 10% là vết thương V dùng dao chém vào tay Anh gây ra. Tại thời điểm này, khi A cầm cây gỗ keo với tư thế đang vung cây gậy bằng gỗ keo dài 1,28m có đường kính là 04cm (cây do Anh chuẩn bị sẵn) lên để đánh V, đối với V vừa bị A phóng dao trúng đầu, máu chảy xuống mặt, lại bị A cầm gậy tấn công mình nên V dùng dao rút được từ mũ bảo hiểm chống trả lại A để bảo vệ chính bản thân mình, hành vi dùng dao chém trúng cẳng tay trái của A để phòng vệ là cần thiết, chính đáng. Nhưng sau khi V phản ứng phòng vệ, lúc này Đặng Quang A bị V chém trúng cẳng tay trái không còn khả năng tấn công, đã quỳ xuống xin V không đánh nữa. Nhưng

V vẫn dùng con dao chọc tiết lợn chém nhiều nhát vào cẳng tay, khủy tay, đâm vào ngực của A gây thương tích thể hiện rất quyết liệt quyết tâm tước đoạt tính mạng Đặng Quang A. Tuy nhiên, nguyên nhân dẫn đến sự việc trên có lỗi của A đã chặn đường dùng dao phóng trúng đầu của V gây thương tích dẫn đến tinh thần của V bị kích động mạnh. Hành vi của V có dấu hiệu phạm tội “Giết người trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh” theo khoản 1 Điều 125 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Đối với Lê Thành H khi Đặng Quang A rủ cùng chặn đánh Lê Văn V thì H đã đồng ý cùng đi với Anh chặn đánh V. Hành vi của H đã đồng phạm với Anh. Quá trình giải quyết vụ án các cơ quan tiến hành tố tụng huyện SH đã khởi tố, điều tra, truy tố và xét xử sơ thẩm đối với Hoà về tội “Cố ý gây thương tích”, tuyên phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Tại Bản án hình sự phúc thẩm số 159/2015/HS-PT ngày 25/9/2015 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi hủy toàn bộ Bản án sơ thẩm số 11/2015/HS-ST ngày 31/7/2015 của Tòa án huyện SH. Do đó, toàn bộ bản án hình sự số 11/2015/HS-ST ngày 31/7/2015 của Tòa án huyện SH chưa có hiệu lực pháp luật.

Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 355, khoản 1 Điều 358 Bộ luật tố tụng hình sự, hủy toàn bộ bản án sơ thẩm số 11/2020/HS-ST ngày 29/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện SH, tỉnh Quảng Ngãi để điều tra lại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Bị cáo Đặng Quang A hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thị xã BC, tỉnh Bình Dương để điều tra về hành vi liên quan đến vụ án hình sự. Bị cáo Đặng Quang A có đơn xin xét xử vắng mặt trong tất cả các phiên tòa do Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi mở để xét xử đối với kháng cáo của bị hại Lê Văn V; những người làm chứng là anh Lê Thành H, Nguyễn Văn N vắng mặt lần thứ hai không có lý do. Hội đồng xét xử áp dụng Điều 293, điểm c khoản 1 Điều 351 Bộ luật tố tụng hình sự quyết định xét xử vắng mặt đối với bị cáo Đặng Quang A và những người làm chứng trên.

[2] Về nội dung:

[2.1] Bị cáo Đặng Quang A và bị hại Lê Văn V cùng là công nhân của Tổng công ty Sông Đà số 10 làm việc tại công trình Thủy điện Đăkđrinh, huyện ST, tỉnh Quảng Ngãi. Trong quá trình sinh hoạt thì giữa Đặng Quang A và Lê Văn V có mâu thuẫn với nhau. Lần mâu thuẫn gần nhất là vào ngày 17/10/2013, giữa hai

người đã xảy ra xô xát và bị Công an huyện ST xử phạt hành chính, Công ty xử lý kỷ luật đối với A và V.

Sáng ngày 04/11/2013, Đặng Quang A thấy Lê Văn V đi chào mọi người đi về nhà thì Đặng Quang A nảy sinh ý định chặn đánh V để trả thù. Đặng Quang A về phòng ở lấy con dao phay, loại dùng để chọc tiết lợn bỏ vào bao ni-lông màu đen, rồi kẹp vào бага giữa xe máy của A. Khi đi A rủ Lê Thành H là công nhân cùng Công ty cùng đi thì Lê Thành H đồng ý đi. Trên đường đi thì A nói với H là đi xuống SH là để chặn đánh V, có gì H giúp A thì H không nói gì, cũng không phản đối. Trên đường đi thì A dừng xe bên đường để chặt thêm một khúc cây keo cầm theo để dùng đánh V.

Tại các bản khai, bản hỏi cung thì bị cáo Đặng Quang A đều thừa nhận khi phát hiện V đang điều khiển xe máy từ hướng huyện ST đi xuống huyện SH theo Tỉnh lộ 623, khi V điều khiển xe máy đến gần chỗ A đang đứng ở bên phải đường thì A đi ra và nói *“Thằng V mày đứng lại tao bảo”* thì V vẫn tiếp tục chạy xe và lách qua bên trái phần đường để tránh A, khi V vừa qua cách A khoảng từ 1,5 đến 2m thì A cầm con dao phóng dao theo hướng đi của V làm con dao găm vào mũ bảo hiểm của V đang đội trên đầu. V điều khiển xe chạy được khoảng 20m thì không đi được tiếp mà tắt xe vào lề bên phải đường để lấy mũ và rút con dao ra khỏi mũ. Sau khi phóng dao vào đầu của V thì A cầm cây keo (do H ném cho A) đi về phía V, khi đến sát V thì A dùng cây keo mang theo đánh mạnh theo chiều ngang vào người của V làm khúc cây văng ra, cùng lúc thì V lấy được con dao ra khỏi mũ bảo hiểm, lúc này do V đang tức giận A tấn công mình nên V đã dùng dao chém nhiều nhất vào người của A làm nát mũ bảo hiểm của A đồng thời gây thương tích tại cánh tay trái, rách má trái, rách phần ngực, gãy 02 chiếc răng của A, trong khi V dùng dao chém vào tay trái của A thì A bị gãy tay nên A nói *“V mày tha cho tao, tao gãy tay rồi”* nhưng do V còn bực tức A nên tiếp tục dùng dao chém A. Sau đó có chiếc xe U Oát của anh Nguyễn Văn N đang trên đường đi lên huyện ST thì A chạy ra đường, lúc này V cũng dừng chém A.

[2.2] Xét hành vi của bị cáo Đặng Quang A:

Do có mâu thuẫn với Lê Văn V nên A đã chuẩn bị hung khí là con dao phay loại chọc tiết lợn dài 42cm, lưỡi dao dài 27cm làm hung khí nguy hiểm dùng để chặn đánh V. Khi phát hiện ra V, A nói V dừng lại nhưng V không dừng nên A cầm dao bằng tay phải phóng dao thẳng về phía người của V, khoảng cách từ 1,5 đến 2m (tại phiên tòa phúc thẩm V khai Đặng Quang A đâm, không phải phóng dao) làm con dao cắm qua mũ bảo hiểm và mũi dao găm vào đầu của V. Khi V rút được con dao ra thì đầu mũi dao bị gãy nằm trên đầu của V phải phẫu thuật để lấy mũi dao ra, để lại 01 vết sẹo trên đầu (P) của V là 4,5cm. Hành vi của Đặng Quang A dùng dao dài 42cm, lưỡi dao dài 27cm là hung khí nguy hiểm phóng thẳng vào đầu của V là vùng xung yếu của cơ thể con người, do V đội mũ bảo hiểm nên đã hạn chế được việc gây nguy hiểm đến tính mạng của V, nên hành vi của Đặng

Quang A có dấu hiệu của tội “Giết người” chưa đạt, các cơ quan tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm đã khởi tố, truy tố, xét xử bị cáo Đặng Quang A về tội “Cố ý gây thương tích” là chưa đúng với tính chất và hành vi phạm tội của Đặng Quang A.

Các bản khai tại các bút lục 223, 224, 225, 227, 230, 232, 236, 237 và bản khai đối chất ngày 06/10/2014 (BL 394), tại phiên tòa sơ thẩm ngày 31/7/2015 thì Đặng Quang A đều khai, A dùng cây đánh mạnh một cái vào lưng, có bản khai là đánh vào người nhưng không rõ vị trí nào. Đối với các lời khai khác thì A khai chỉ đưa cây lên thì bị V chém vào tay. Như vậy, cần phải đánh giá bị cáo A dùng cây keo (dài 1,28m, đường kính 04cm) đánh vào người của V đã trúng người V chưa, nếu trúng thì mức độ gây thương tích như thế nào.

[2.3] Đối với hành vi của Lê Văn V:

Tại Biên bản phiên tòa sơ thẩm ngày 28/8/2017, V khai sau khi A dùng cây đánh vào người V thì V dùng dao chém vào tay trái của A, lúc này A nói tao bị gãy tay rồi mày tha cho tao thì V dừng lại không chém A nữa. Các lời khai khác thì V khai V dùng dao quơ qua, quơ lại nên dao trúng vào tay và các vị trí khác của A. V không thừa nhận A nói xin tha nhưng V còn chém tiếp vào người của A.

Lời khai này của V không phù hợp với thực tế. Trên người của A có rất nhiều vết chém gồm: 01 vết thương vùng cẳng tay bên trái dài 06 cm, sâu 02 cm; 01 vết thương trên gò má bên phải dài 04 cm, sâu 01 cm; 01 vết thương phía môi trên dài 02 cm; 01 vết thương giữa ngực dài 03 cm, sâu 01 cm (tỷ lệ thương tật của A là 34%). Điều này thể hiện chỉ khi A đã không còn cây trong tay thì V mới có thể gây nhiều vết chém trên người của A, vì chiều dài con dao chỉ bằng 1/3 chiều dài khúc cây. Hành vi của bị hại Lê Văn V sau khi A không còn cây trong tay, đã có lời xin V nhưng V vẫn tiếp tục chém vào các vị trí xung yếu trên người của A. Khi bị V chém nhiều nhất thì A gọi H đến cứu giúp thì V còn nói mày (H) đến đây tao chém luôn, làm H hoảng sợ không dám đến cứu A. Hành vi của V là có dấu hiệu của tội “Giết người trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh” theo quy định tại khoản 1 Điều 125 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Ngoài ra, bị cáo Đặng Quang A khai tại các bút lục số 214, 224, 227, 1106 thì khi Vân chém liên tục vào người của A, lúc đó A vẫn đang đội mũ bảo hiểm nên làm mũ bảo hiểm vỡ nát, nhờ có mũ bảo hiểm nên đã hạn chế nguy hiểm đối với A. Sau khi bị thương tích thì A đến Bệnh viện huyện SH và bỏ mũ tại bệnh viện. Nhưng các cơ quan tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm chưa làm rõ tình tiết này, cần điều tra lúc V chém A thì A có đội mũ bảo hiểm không, tình trạng mũ bảo hiểm sau khi A bị V chém để đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của V đối với A.

Hành vi phạm tội của V xảy ra vào ngày 04/11/2013, ngày 27/5/2014 Cơ quan điều tra huyện SH khởi tố bị can đối với V về tội “Cố ý gây thương tích do vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng”. Tại khoản 1 Điều 23 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009 quy định: “*Thời hiệu truy cứu trách nhiệm hình sự*

là thời hạn do Bộ luật này quy định mà khi hết thời hạn đó thì người phạm tội không bị truy cứu trách nhiệm hình sự”. Như vậy, sau khi có hành vi phạm tội, Cơ quan điều tra đã truy cứu trách nhiệm hình sự (khởi tố bị can) đối với Vân trong thời hạn tố tụng hình sự. Sau này, Đặng Quang A không yêu cầu khởi tố đối với Vân và thời hạn hủy bản án để điều tra, xét xử lại không được xem để trừ thời hạn để tính thời hiệu truy cứu trách nhiệm hình sự, đây là khoảng thời gian các cơ quan tiến hành tố tụng cần phải làm rõ hành vi phạm tội của các bị can, trong đó có việc xác định tội danh.

[2.4] Đối với Lê Thành H:

Khi được Đặng Quang A nói đi để đánh V và rủ cùng đi để giúp A thì H không ngăn cản mà đồng tình với A, H đã ném khúc cây cho A để A dùng cây đánh vào người V. Lê Thành H không trực tiếp tham gia đánh V (tại phiên tòa phúc thẩm V khai H dùng cây sắt dài 40-50cm chặn đánh V nhưng V né được chỉ bị rách áo). Bản án hình sự sơ thẩm số 11/2015/HS-ST ngày 31/7/2015 của Tòa án nhân dân huyện SH xác định H đồng phạm với A, xét xử H về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009, tuyên phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Tại bản án hình sự phúc thẩm số 159/2015/HS-PT ngày 25/9/2015 đã hủy bản án hình sự sơ thẩm 11/2015/HS-ST ngày 31/7/2015 của Tòa án nhân dân huyện SH, giao hồ sơ về cho Viện kiểm sát nhân dân huyện SH để điều tra lại, như vậy hình phạt của Lê Thành H đương nhiên chưa có hiệu lực pháp luật vì cấp phúc thẩm hủy toàn bộ bản án sơ thẩm. Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Tòa án cấp sơ thẩm không xem xét hành vi phạm tội của Lê Thành H sau khi án bị hủy là vi phạm Điều 358 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2.5] Do việc điều tra ở cấp sơ thẩm không đầy đủ mà cấp phúc thẩm không thể bổ sung được và vi phạm pháp luật nghiêm trọng thủ tục tố tụng trong giai đoạn điều tra, truy tố nên cần hủy bản án sơ thẩm, giao hồ sơ về cho cấp sơ thẩm để điều tra lại.

[2.6] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi phù hợp với nhận định trên nên được HĐXX chấp nhận.

[2.7] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do bản án hình sự sơ thẩm bị hủy nên bị hại Lê Văn V không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 355, điểm b, c khoản 1 Điều 358 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Huỷ bản án hình sự sơ thẩm số 11/2020/HS-ST ngày 29/9/2020 của Toà án nhân dân huyện SH, tỉnh Quảng Ngãi. Chuyển hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân huyện SH, tỉnh Quảng Ngãi để điều tra lại theo thủ tục chung.

2. Bị hại Lê Văn V không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT 1 – Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND, TAND huyện SH;
- Công an huyện SH;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện SH;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Võ Minh Tiến

